TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày: 17- 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thanh

2. Ông Võ Văn Cho

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Vũ – Là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Panal - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HS, ngày 17 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Ánh N; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1971 tại huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; tên gọi khác: Không có; nơi cư trú: ấp Thạnh Lợi A, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thiện Tước, sinh năm 1940 (chết) và bà Nguyễn Thị Lượng, sinh năm 1949 (chết); anh chị em ruột: 02 người; bị cáo chung sống như vợ chồng với Phan Văn T1, sinh năm 1978; bị cáo không có con; tiền án: không; tiền sự:

không; nhân thân: tốt. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/01/2023 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1986, trú tại: Ấp Mỹ Phước, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, TP.Cần Thơ. (có mặt)
2. Phan Văn T1, sinh năm 1978; (có mặt)
3. Phan Việt D, sinh năm 1968. (vắng mặt)

Cùng trú tại: Ấp Thạnh Lợi A, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 02/01/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang phối hợp cùng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, tham nhũng và buôn lậu (PC03) Công an tỉnh Hậu Giang và Công an xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A tiến hành tuần tra trên tuyến lộ nông thôn thuộc ấp Thạnh Lợi A, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, phát hiện Huỳnh Ánh N điều khiển xe môtô, mang biển kiểm soát 65G1-219.04 đỗ trước cửa nhà không số, bên ba ga xe có một bao nylon màu trắng bên trong nghi vấn chứa thuốc lá điếu nhập lậu. Tổ tuần tra tiến hành kiểm tra đối với Huỳnh Ánh N thì phát hiện trong bao nylon chứa 130 bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm 50 bao nhãn hiệu Jet, 30 bao nhãn hiệu Scott và 50 bao nhãn hiệu Hero. Tổ tuần tra tiến hành giải thích, vận động, thì Huỳnh Ánh N tiến hành mở cửa nhà kho tại đây, lấy ra và giao nộp thêm 2.370 bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm 450 bao nhãn hiệu Jet, 470 bao nhãn hiệu Scott và 1450 bao nhãn hiệu Hero cho Tổ tuần tra. Tổ tuần tra tiến hành lập biên bản tạm giữ toàn bộ số thuốc lá điếu nói trên. Sau đó, Tổ tuần tra đã chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang giải quyết theo thẩm quyền *(bút lục 04-18).*

Quá trình điều tra xác định: vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/01/2023, Huỳnh Ánh N đang ở tiệm tạp hóa của mình thì một đối tượng nam thanh niên lạ mặt tự xưng tên Nghĩa (không xác định được nhân thân, lai lịch) nhà ở tỉnh Long An đến hỏi N có mua thuốc lá điếu nhập lậu để bán hay không, N đồng ý mua và thỏa thuận giá mua thuốc lá 19.300 đồng/bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 14.000 đồng/bao thuốc lá

nhãn hiệu Scott, 16.300 đồng/bao thuốc lá nhãn hiệu Hero. Sau đó, N kêu Nghĩa giao thuốc lá tại ngôi nhà N thuê của anh Phan Việt D làm nơi chứa hàng hóa.

Đến khoảng 02 giờ ngày 02/01/2023, Nghĩa điều khiển ôtô 7 chỗ màu đen không rõ biển số xe đến giao thuốc lá điếu nhập lậu cho N. Nghĩa bán cho N tổng cộng 2.500 bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm: 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott, 1.500 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, thuốc lá được đựng trong 10 bịch nylon màu đen. Sau khi nhận thuốc lá, N trả cho Nghĩa số tiền Việt Nam 40.000.000 đồng, còn thiếu lại 1.100.000 đồng. Đến khoảng 06 giờ ngày 02/01/2023, N vận chuyển một phần thuốc lá điếu nhập lậu đã mua của Nghĩa đến chợ Cái Tắc để tìm các tiệm tạp hóa bán lại. N lấy một bao nylon màu trắng và bỏ vào trong đó 130 bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm: 50 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 30 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott, 50 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero. Khi N vừa dẫn xe môtô, biển kiểm soát 65G1-219.04 (do bị cáo mượn của anh Nguyễn Thanh T để sử dụng làm phương tiện đi lại) ra trước cổng nhà, để bao nylon bên trong có thuốc lá lên xe chuẩn bị vận chuyển đi thì bị phát hiện và tạm giữ *(bút lục 13-18, 61-68).*

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ánh N thừa nhận hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Anh Nguyễn Thanh T xác định khi cho bị cáo mượn xe, anh không biết bị cáo sử dụng vào việc vận chuyển thuốc lá nhập lậu nên anh xin được nhận lại xe.

Cáo trạng số 17/CT-VKS-HCTA ngày 14/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy bị cáo Huỳnh Ánh N về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm b, khoản 1, Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo, Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Ánh N phạm tội "Buôn bán hàng cấm", đồng thời đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Ánh N từ 150.000.000đồng đến 200.000.000đồng.

Về vật chứng: Đối với xe môtô, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 65G1-219.04 đã qua sử dụng thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Thanh T, khi cho bị cáo mượn, anh Tuấn không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Do đó đề nghị giao trả cho anh Tuấn chiếc xe nói trên; Đối với 2.500 bao thuốc lá điếu nhập lậu, trong đó gồm 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott, 1.500 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero; 01 bao nylon màu trắng, 10 bịch nylon màu đen đã qua sử dụng. Tất cả đang tạm giữ theo quy định đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền bị cáo Huỳnh Ánh N thu lợi bất chính từ việc mua bán hàng cấm đến khi bị phát hiện là 1.500.000đ là tiền thu lợi bất chính đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với anh Phan Văn T1 và anh Phan Việt D không biết việc bị cáo thuê nhà kho để chứa thuốc lá nhập lậu và buôn bán thuốc lá nhập lậu nên Cơ quan điều tra không xủ lý là phù hợp đề nghị không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vụ án đủ điều kiện để Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A đưa ra xét xử.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, vắng mặt ông Phan Việt D tuy nhiên trong hồ sơ có đầy đủ lời khai của ông Dũng, sự vắng mặt của ông Dũng không làm ảnh hưởng đến đường lối giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với ông Phan Việt D.

[3] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ánh N thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó chứng minh được: Với động cơ tư lợi cá nhân, vào khoảng 02 giờ ngày 02/01/2023, Huỳnh Ánh N đã mua tổng cộng 2.500 bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm: 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott, 1.500 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero để bán lại kiếm lời. Sau khi mua số thuốc lá điếu nhập lậu nói trên, N cất giấu tại nhà kho do N thuê của anh Phan Việt D. Đến khoảng 06 giờ ngày 02/01/2023, N chuẩn bị vận chuyển 130 bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm: 50 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 30 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott, 50 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero đến chợ Cái Tắc để tìm các tiệm tạp hóa bán lại thì bị phát hiện và bắt giữ, sau khi được phân tích bị cáo đã tự nguyện mở kho giao nộp 2.370 bao thuốc lá còn lại.

[4] Về tội danh: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Chỉ vì tư lợi cá nhân, bị cáo đã tham gia mua bán thuốc lá điếu nhập lậu là loại hàng hóa bị cấm lưu thông trên thị trường. Hành vi của

bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với hoạt động lưu thông hàng hóa. Tổng số thuốc bị cáo Huỳnh Ánh N buôn bán mà lực lượng quản lý thị trường kiểm tra thu giữ là 2.500 bao thuốc lá nhập lậu. Vì vậy, hành vi của bị cáo Huỳnh Ánh N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 190 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu, hiện tại bị cáo có nhiều bệnh tật trong người, khi bị bắt cơ quan chức năng được vận động, bị cáo cũng đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số thuốc lá mà bị cáo đang cất giữ trong nhà kho giúp cho cơ quan điều tra xử lý vụ án được nhanh chóng, bị cáo cũng đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét về tính chất, mức độ phạm tội và hình phạt áp dụng: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước đối với hoạt động sản xuất hàng hóa và lưu thông hàng hóa, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết việc buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo vẫn thực hiện hành vi, điều đó chứng tỏ rằng bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc dành cho bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi ở rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 2.500 bao thuốc lá điếu nhập lậu, trong đó gồm 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott, 1.500 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero là loại hàng cấm lưu hành trên thị trường; 01 bao nylon màu trắng, 10 bịch nylon màu đen đã qua sử dụng. Tất cả đang được thu giữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với số tiền 1.500.00đồng bị cáo Huỳnh Ánh N thu lợi bất chính từ việc mua bán hàng cấm, bị cáo đã giao nộp nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7.3] Đối với xe môtô, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 65G1-219.04 đã qua sử dụng thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Thanh T, do bị cáo Huỳnh Ánh N mượn để vận chuyển thuốc lá nhập lậu mà anh Tuấn không biết nên trả lại cho anh Nguyễn Thanh T.

[7.4] Đối với 01 Sổ tiết kiệm lập ngày 11/4/2023 của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín do bị cáo Huỳnh Ánh N đứng tên số tiền 140.000.000đồng giao trả cho bị cáo để bị cáo thực hiện nghĩa vụ thi hành án.

[8] Đối với ông Phan Văn T1 là người sống chung như vợ chồng của bị cáo : Qua quá trình điều tra xác định được dù ở chung nhà nhưng ông Thiện không biết việc bị cáo buôn bán hàng cấm. Tại phiên tòa, bị cáo cũng xác nhận ông Thiện không biết việc bị cáo buôn bán thuốc lá nhập lậu. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành A không xử lý đối với ông Thiện là phù hợp.

[9] Đối với anh Phan Việt D là người cho bị cáo Huỳnh Ánh N thuê nhà kho để chứa hàng. Khi cho thuê, anh Dũng không biết bị cáo N chứa thuốc lá nhập lậu nên Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành A không xử lý anh Dũng là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ánh N phạm tội " Buôn bán hàng cấm";

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 190, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ánh N số tiền 180.000.000đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 2.500 bao thuốc lá trong đó gồm 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott, 1.500 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero và 01 bao nylon màu trắng, 10 bịch nylon màu đen đã qua sử dụng.

2.2. Tịch thu 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) tiền bị cáo thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

2.3. Trả lại cho anh Nguyễn Thanh T 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 65G1-219.04.

2.4. Giao trả cho bị cáo 01 sổ tiết kiệm lập ngày 11/4/2023 của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín do bị cáo Huỳnh Ánh N đứng tên số 140.000.000đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng) để bị cáo đảm bảo thực hiện việc thi hành án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Ánh N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Nguyễn Thanh T, ông Phan Văn T1 có quyền kháng cáo phần bản án liên quan tới quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Phan Việt D có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mạc Thị Chiên